

XÁC MINH THÔNG TIN HIỆN VẬT SỔ VÀNG TRƯỜNG NGUYỄN ÁI QUỐC (1949)

LÊ THỊ HỒNG THU

Bảo tàng Lịch sử quốc gia

Ngày nhận:

26-6-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

27-8-2025

Ngày duyệt đăng:

5-10-2025

Tóm tắt: Hiện nay, kho hiện vật Bảo tàng Lịch sử quốc gia đang lưu giữ tư liệu, hiện vật gốc phản ánh lịch sử cận hiện đại Việt Nam từ thế kỷ XIX đến nay. Tư liệu, hiện vật được thẩm định, xác minh thông tin, bảo đảm tính chân thực lịch sử. Nhiều hiện vật là nguyên gốc, độc bản. Bài viết cung cấp thêm những thông tin, tư liệu có giá trị pháp lý, được xác minh chính xác liên quan về Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc (1949), được lưu giữ, trưng bày, bảo quản tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia

Từ khóa:

Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc; xác minh thông tin hiện vật; Bảo tàng Lịch sử quốc gia

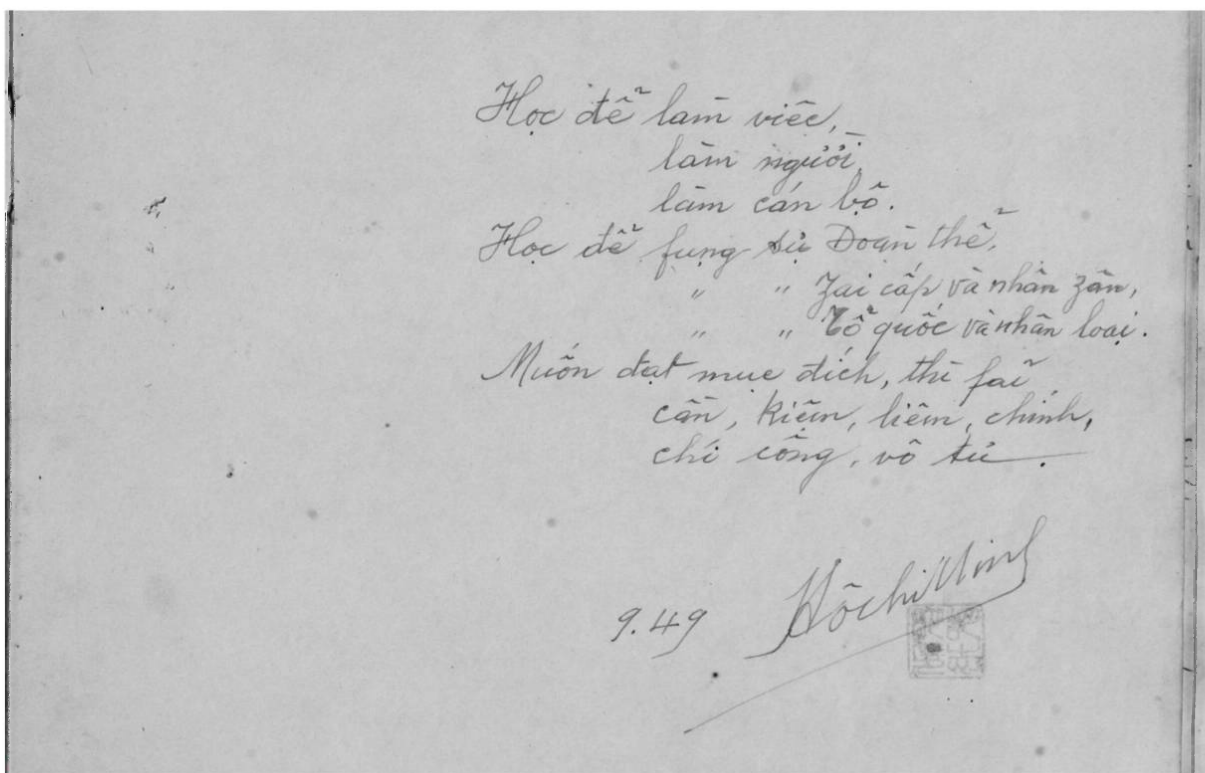
1. Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc là tư liệu gốc, quý hiếm mang những giá trị đặc biệt về tư tưởng, lịch sử, văn hóa, giáo dục.

Thực hiện chủ trương chung của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc sưu tầm và tiếp thu hiện vật cho Bảo tàng có chức năng giới thiệu, tuyên truyền về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc đã được đồng chí Nguyễn Thiệu, Trưởng Ban Xây dựng Bảo tàng và đồng chí Đào Duy Kỳ, Thư ký Hội đồng khoa học đầu tiên của Viện Bảo tàng Cách mạng Việt Nam tiếp nhận tại Hội nghị Dân quân ở xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang), năm 1959. Từ năm 1959, hiện vật Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc được lưu giữ tại Viện Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (nay là Bảo tàng Lịch sử quốc gia)¹.

Xác minh về thời gian trong nội dung sổ vàng qua bút tích

Sổ vàng gồm 72 trang kể cả các trang bìa lót, lưu giữ bút tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh và 28 vị

lãnh đạo, lão thành tiền bối của cách mạng Việt Nam trong thời gian từ năm 1949 đến năm 1950. Bút tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở trang 5 của Sổ vàng, có chữ ký của Người và bên cạnh ghi thời gian là tháng 9-1949, nhưng không có ngày cụ thể. Sổ vàng được xác định bắt đầu sớm nhất qua bút tích của đồng chí Trường Chinh ở trang 7, ngày 3-9-1949. Đây là thời gian Trung ương Đảng chỉ đạo triển khai Nghị quyết Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ sáu (1-1949), thực hiện chủ trương mới về công tác đào tạo, huấn luyện cán bộ. Với cương vị Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương, phụ trách Trường Nguyễn Ái Quốc, đồng chí Trường Chinh đã chỉ rõ: “Người Cộng sản vừa học vừa làm, vừa làm vừa học. Học ở trường Đảng, học trong sách báo, học nơi phong trào quần chúng, học trên đường đời. Làm là thi hành nhiệm vụ của Đảng, vận động quần chúng, tổ chức và đấu tranh; là đem cái biết của mình thực hành trong công tác. Đối với việc học của mỗi đảng viên, thành công thứ nhất là biết áp dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ



Bút tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc (1949) (Ảnh: Bảo tàng Lịch sử quốc gia)

thể của mỗi lúc mỗi nơi; thành công thứ hai là đạo đức cách mạng thêm cao, đảng tính thêm mạnh”²².

Trang 66 của Sổ vàng có bút tích cuối cùng - bút tích của đồng chí Léo Figuères - Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Pháp. Ông được Đảng Cộng sản Pháp cử đi thăm và làm việc tại Việt Nam để dự Đại hội Thanh niên Việt Nam, đồng thời tìm hiểu tình hình về Đảng Cộng sản và cách mạng Việt Nam. Ngày 2-5-1950, Léo Figuères đến thăm Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc và ghi lại cảm nhận trong cuốn Sổ vàng của Trường, đồng thời đánh giá cao chủ trương đúng đắn của Đảng về công tác đào tạo cán bộ và những kết quả đạt được trong điều kiện vô cùng khó khăn gian khổ của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Như vậy, có thể khẳng định, Sổ vàng được viết trong thời gian từ ngày 3-9-1949 đến ngày 2-5-1950. Trang 1 của Sổ vàng là trang bìa lót in chữ “Trường Nguyễn Ái Quốc - Sổ vàng - 1949”.

Về xác minh tác giả bút tích trong Sổ vàng

Trên cơ sở tiếp cận các nguồn tư liệu gốc, trao đổi ý kiến chuyên gia nghiên cứu về Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, sưu tầm, khai thác các thông tin liên quan từ thân nhân gia đình các đồng chí có lưu bút trong Sổ vàng, chúng tôi bước đầu có kết quả thẩm định, xác minh thông tin tác giả các bút tích. Cụ thể:

Về bút tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một số chuyên gia bản thảo về việc chưa có tài liệu công bố chính xác ngày Người đến thăm và viết lưu bút trong Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc; chữ viết trong Sổ vàng đẹp, khác với các bản viết khác của Người; ngôn từ và cách viết không giống với nhiều bản bút tích của Người; chưa tìm thấy di tích, hiện vật khác, như: bàn, ghế, bút... Người dùng khi đến thăm và làm việc tại Trường Nguyễn Ái Quốc; chưa tìm thấy số báo *Cứu quốc* và các báo năm 1949 đưa tin về sự kiện người đến thăm

Trường. Bút tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại trang 5 của Sổ vàng đã được công bố trên các ấn phẩm: *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*, tập 4 (từ tháng 12-1946 đến tháng 12-1950); *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 6 (1949-1950) do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia ấn hành và trên nhiều bài viết nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh; tuy nhiên, nhiều ấn phẩm đã xuất bản “sao y” chưa đúng với bản gốc lưu trữ tại Bảo tàng, đôi chỗ in sai chữ Người viết hoa, vị trí ngày tháng và chữ ký của Người không đồng nhất..

Hiện vật Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc là tư liệu gốc đáng tin cậy nhất để xác minh thông tin về lời huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh đề tặng Trường Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh) năm 1949. Đối sánh với các tư liệu gốc cùng năm 1949: “Thư Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi du kích Hồng Sinh”, xã Ngũ Lão, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, tháng 1-1949³; “Thư Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi ông Phan Kính và Trần Lê Hữu”, xã Nam Liên, Nam Đàn, Nghệ An, tháng 4-1949⁴, chữ ký của Chủ tịch Hồ Chí Minh có nét ngang phía dưới giống với chữ ký của Người trong Sổ vàng. Sách “Phương pháp dạy vỡ lòng chữ Quốc ngữ” in bút tích “Lời dặn giáo viên Bình dân học vụ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 20-5-1946”⁵ và thư của đồng chí Trường Chinh gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 9-1-1951⁶ có bút phê trả lời của Người giống với nét chữ trong Sổ vàng. Dấu hình vòng màu đỏ ngay dưới chữ ký của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Sổ vàng là yếu tố pháp lý khẳng định chắc chắn về bút tích của Người.

Về bút tích của một số đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Những trang viết ghi rõ tên tác giả của các đồng chí: Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt, Đào Duy Kỳ, Lê Tấn Đắc, Bùi Công Trùng, Lê Liêm, Hoàng Tùng, Hoài Thanh, Hà Phú Hương, Hồ Viết Thắng, Hà Huy Giáp, Léo Figueres giúp dễ dàng xác định và đối chiếu với quá trình hoạt động cách mạng, vị trí công tác và thời gian các

đồng chí giảng dạy, đến thăm Trường Nguyễn Ái Quốc. Hồi ký của đồng chí Hà Huy Giáp, một trong những lãnh đạo thế hệ đầu tiên của Trường Nguyễn Ái Quốc, cho biết nhiều thông tin về Trường Đảng trong những ngày đầu thành lập⁷.

Một số đồng chí sử dụng bí danh để ký tên đã được xác minh rõ, như: Cù Vân tức Nguyễn Lương Bằng, Lê Đình tức Trịnh Đình Cửu, Mộc Công tức Hồ Tùng Mậu... Qua đó, cũng giúp thuận lợi hơn trong việc xác định bút tích và những đóng góp của các đồng chí với cách mạng Việt Nam và trong công tác huấn luyện cán bộ cho Đảng. Chữ ký của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Thủ tướng Phạm Văn Đồng là chữ ký các đồng chí thường dùng trên nhiều văn bản khác nên dễ nhận biết. Khác với các văn bản khác, Đại tướng Võ Nguyên Giáp thường ký bí danh là “Văn”, như trong Mệnh lệnh khởi nghĩa của Ủy ban Chỉ huy lâm thời khu Giải phóng, ngày 12-8-1945⁸, ở Sổ vàng Đại tướng ký rõ tên thật.

Với những trang viết khác, các đồng chí ký tên không ghi đầy đủ họ và tên, như: “Thanh” (trang 17), “Nghị” (trang 54), đã được xác minh thông tin bút tích từ thân nhân của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh và đồng chí Lê Thanh Nghị. Đồng thời, qua đối chiếu bút tích tại các tư liệu gốc: thư của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh gửi gia đình ngày 9-9-1948⁹; Chỉ thị tổ chức Ngày căm thù tội ác thực dân Pháp của Ban Chấp hành Trung ương Đảng do đồng chí Lê Thanh Nghị ký, ngày 17-7-1949; Báo cáo Chiến sự mùa Xuân của Bí thư Văn phòng Thường vụ Trung ương Lê Thanh Nghị, ngày 25-5-1949¹⁰, có thêm căn cứ để xác định bút tích của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh và đồng chí Lê Thanh Nghị.

Một số trang viết phía dưới chỉ có chữ ký không có tên, gặp nhiều khó khăn hơn. Qua tìm kiếm các tư liệu gốc, hồi ký và gặp gỡ thân nhân các đồng chí lãnh đạo, tiếp tục xác định thêm tên các đồng chí: Trần Đăng Ninh, Hoàng Văn Thái, Hoài Thanh, Trần Huy Liệu, Trần Văn Giàu, Lê Văn Hiến. Bút tích của

các đồng chí Hoài Thanh (trang 42), Trần Huy Liệu (trang 44), Hoàng Văn Thái (trang 46) giống với bút tích và chữ ký của các đồng chí trong bản gốc Sổ ghi cảm tưởng về công tác Bình dân học vụ thời kỳ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1946¹¹. Hồi ký đồng chí Lê Văn Hiến viết chi tiết sự kiện ngày 25-11-1949, với cương vị Bộ trưởng Bộ Tài chính, đồng chí lên lớp giảng về tài chính, tiền tệ¹² đã cung cấp thêm nhiều thông tin về số lượng, thành phần học viên của Trường Đảng Trung ương năm 1949.

Bằng nhiều cách tiếp cận khác nhau: tra cứu tư liệu gốc, hồi ký cách mạng, gặp gỡ các nhân chứng, thân nhân... xác minh các sự kiện liên quan đến thời gian viết trong Sổ vàng, vị trí công tác cũng như những đóng góp của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước đối với Trường Nguyễn Ái Quốc có thể khẳng định: Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc (1949) hiện lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia là tư liệu gốc quý hiếm mang những giá trị đặc biệt về tư tưởng, lịch sử, văn hóa, giáo dục cần được bảo tồn và phát huy giá trị.

2. Đề xuất bảo tồn phát huy giá trị hiện vật Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc

Một là, cần sớm hoàn thiện hồ sơ pháp lý và thực hiện quy trình về việc đề nghị công nhận hiện vật Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc hiện lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia là Bảo vật quốc gia theo quy định và xây dựng phương án bảo quản với chế độ riêng, đặc biệt của di sản quý hiếm, đảm bảo giữ được tuổi thọ hiện vật trong điều kiện tốt nhất có thể.

Hai là, để làm rõ hơn các thông tin về ngày truyền thống phục vụ cho các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tiếp tục sưu tầm các tư liệu gốc liên quan đến sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm và dự Lễ Khai giảng khóa II Trường Nguyễn Ái Quốc vào tháng 9-1949 tại

Việt Bắc (cụ thể là Bình Thành, Thái Nguyên) và tiếp cận tư liệu gốc tại các cơ quan lưu trữ quốc gia để xác thực tên gọi đầu tiên của Học viện là Trường Nguyễn Ái Quốc và Giám đốc đầu tiên của Trường Nguyễn Ái Quốc.

Ba là, rà soát lại các ấn phẩm đã xuất bản, đối chiếu với tư liệu gốc để làm chuẩn xác hơn nội dung thông tin về lời huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước có bút tích trong Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc.

Những trang viết trong Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc là văn bản ngắn gọn nhưng có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, là một trong những di sản đặc biệt quý hiếm cần được phát huy giá trị thông qua công tác nghiên cứu, hội thảo khoa học, các chương trình đào tạo, các hoạt động trưng bày phục vụ khách tham quan trong và ngoài nước.

1. Bảo tàng Lịch sử Quốc gia được thành lập trên cơ sở sáp nhập Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam theo Quyết định số 1674/QĐ-TTg, ngày 26-9-2011 của Thủ tướng Chính phủ “về việc thành lập Bảo tàng Lịch sử quốc gia trên cơ sở sáp nhập Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam”

2. Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc, lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia, tr. 7

3, 5, 6, 8, 10, 11. Tư liệu gốc lưu tại kho Văn bản, Bảo tàng Lịch sử quốc gia

4. Thanh Am: *Chủ tịch Hồ Chí Minh một huyền thoại kỳ vĩ, Bút tích, hình ảnh và những câu chuyện về phẩm cách của Người*, Nxb Hồng Đức, H, 2008, tr. 39

7. Hà Huy Giáp: *Đời tôi, những điều nghe thấy và sống (Hồi ký cách mạng)*, Nxb CTQG, H, 1996, tr. 159

9. Tư liệu gốc lưu tại gia đình Đại tướng Nguyễn Chí Thanh

12. Lê Văn Hiến: *Nhật ký của một Bộ trưởng*, T. II (1949-1951), Nxb CTQGST, H, 2023, tr. 239.